**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: TS. Vũ Thị Loan

2.Số điện thoại liên hệ: (84.24) 37547506

3. E-mail cá nhân: Loanvu.kttn@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

***1.Đào tạo chuyên ngành***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Chương trình** | **Tên trường** | **Nước****đào tạo** | **Chuyên ngành** | **Hệ đào tạo** |
| 2014-2017 | Tiến sĩ | ĐH Kinh tế Quốc dân | Việt Nam | Tài chính – Ngân hàng | Chính quy |
| 2009-2010 | Thạc sĩ | The University of Adelaide | Australia | Tài chính – Kế toán | Chính quy |
| 2005-2007 | Thạc sĩ | ĐH Kinh tế Quốc dân | Việt Nam | Tài chính, tín dụng & LTTT | Chính quy |
| 2000 -2004 | Cử nhân | Học việnTài chính | Việt Nam | Tài chính quốc tế | Chính quy |

***2.Trình độ ngoại ngữ***

Ngoại ngữ: tiếng Anh

Trình độ: IELTS 7.0

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Đơn vị công tác** | **Vị trí việc làm** |
| 2004 - 2017 | ĐH Kinh tế & QTKD – Đại học Thái Nguyên | Giảng viên khoa Ngân hàng – Tài chínhMôn học giảng dạy: Tài chính tiền tệ, Công cụ phái sinh, Quản trị rủi ro TC. |

IV. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

**Công trình khoa học tiêu biểu công bố trong 5 năm gần đây**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên công trình** | **Nơi công bố** | **Năm****công bố** | **Phân loại** |
| Lý thuyết Kiểm toán | Nxb Đại học Thái Nguyên | 2009 | Giáo trình (đồng chủ biên) |
| Tài chính tiền tệ | Nxb Đại học Thái Nguyên | 2016 | Giáo trình (đồng chủ biên) |
| Examining the Power of State Ownership in Financial Distress Prediction for Vietnamese Listed Companies | 8th Global Business and Finance Research Conference, Taiwan | 2017 | Kỷ yếu hội thảo Quốc tế |
| Prediction of Financial Distress forCompanies Listed in Vietnam securitiesMarket | International conference for young researchers in economics and business.  | 2017 | Kỷ yếu hội thảo Quốc tế |
| Áp dụng mô hình SVM để dự báo khó khăn tài chính cho các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam | Học việnNgân hàng | 2016 | Kỷ yếu hội thảo Quốc tế  |
| Comparative study on cash accounting basis and accrual accounting basis in financial statement analysis | ĐH Kinh tế Quốc dân | 2014 | Kỷ yếu hội thảo Quốc tế  |
| Using market variables in Financial distress prediction for Vietnamese listed companies | IPN Education group | 2018 | Kỷ yếu hội thảo Quốc tế |
| Measuring banking efficiency in Vietnam: parametric and non-parametric methods  | Banks and Bank Systems | 2019 | Bài báo khoa học, Scopus indexed |
| Feature selection methods and sampling techniques to financialdistress prediction for Vietnamese listed companies | Investment Managementand Financial Innovations | 2019 | Bài báo khoa học, Scopus indexed |
| Phân tích biệt số trong dự báo khó khăn tài chính của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam | Tạp chí Nghiên cứu kinh tế | 2016 | Bài báo KH |
| So sánh mô hình phân tích biệt số và mô hình phân tích logit trong dự báo khó khăn tài chính doanh nghiệp | Tạp chí Kinh tế & Phát triển | 2016 | Bài báo KH |
| Các yếu tố ảnh hưởng đến dự báo khó khăn tài chính doanh nghiệp | TC Nghiên cứu TCKT | 2016 | Bài báo KH |
| Dự báo khó khăn tài chính và các mô hình dự báo khó khăn tài chính doanh nghiệp | TC Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương | 2016 | Bài báo KH |
| Áp dụng mô hình Logistic trong dự báo khó khăn tài chính của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán VN | ĐH Kinh tế Quốc dân | 2014 | Kỷ yếu hội thảo Quốc Gia  |
| Áp dụng mô hình thu nhập thặng dư để xác định giá trị doanh nghiệp | TC Khoa học và công nghệ | 2013 | Bài báo KH |